

NHỮNG DẤU CHÂN KỶ NIỆM

Từ hồi còn nhỏ cho đến khi di cư vào Nam, tôi là dân “guậy” của xóm tôi, đánh bạn với những thằng đồng lứa tuổi hay hơn kém tôi một hai tuổi, tôi khoái “lăng ba vi bộ” phố phường. Đang học ở trường cậu Duệ ê a vài chữ qua ngày, vui với bạn bè thì Cậu tôi bốt tôi vào học trường Tiểu học Maurice Graffeulle (bến Củi), lớp Tư (Cours Préparatoire). Người dạy tôi là thầy Phạm Bá Điều, béo phịch phịch, mặt thầy tròn như tấm bánh Trung Thu, lúc nào

cũng đổ gầy tưởng như người uống rượu, thầy mặc áo the hay áo đoạn có chữ thọ chìm trên nền áo, đầu đội khăn xếp đen. Thầy dạy đủ mọi môn, thập bát ban võ nghệ, từ môn: Quốc Văn Giáo Khoa Thư lớp Dự bị, môn tập viết, môn Vẽ, môn Dictée Francais, môn Toán (Arrihtmétiques và Calculs) rồi Lecon de Choses, Histoire, Géography.

Mới có lớp Tư (bây giờ là lớp 2 mà Tây nó đã nhồi cho bằng ấy môn cả tiếng Ta lẫn tiếng Tây có ghê không cơ chứ? Cùng học một lớp với tôi có Phạm Bá Độ con của thầy, thằng này học không giỏi nhưng nó oai lắm vì mặc tây, ngồi xe chung với thầy. Lúc đến trường bác phu xe hạ càng xe xuống là phải nhanh nhẹn dắt tay nó xuống xe, rồi mới ngồi đèo càng xe để thầy bước xuống. Còn có Nguyễn Đức Lưu bây giờ là (Lưu kén Saxo), Nguyễn Thế Thứ (bây giờ là thầy bẻ chân, bẻ tay người ta (accuputure). Đó là hai người bạn còn gặp nhau trên đất Mỹ (miền Nam Cali), còn thằng Nguyễn Văn Kiệm có biệt danh là Kiệm chuột Trù tại vì mồm nó chu ra nhọn như mồm chuột trừ, tục danh của nó thế mà nó không giận dỗi lại hân hoan nhận cái tên đó. Sau khi học hết lớp Nhì phụ thì không bao giờ còn gặp nhau nữa. Ba thằng tôi chơi thân với nhau là: Kiệm Chuột Trù, Lưu và tôi, rồi một hôm thằng Lưu phát giác ra tôi có nhiều mụn ghẻ nước mọc ở trên tay, nó bèn tặng tôi cái tên chả

đẹp đẽ gì đó là: *Sinh Ghê*. Thế là cái tên đó theo tôi đến tận bây giờ.

Thời tụi tôi đi học, ngoài cổng trường có những hàng quà bán cho học sinh như: Bánh tây chả quế, nem chua và bánh tôm, xôi (xôi gồm hai thứ xôi đậu xanh và xôi đỗ lạc).

Một miếng bánh tây chả quế phải trả một hào, mấy chú bán bánh này cứ ủ bánh tây vào cái bao tải giữ hơi nóng cho ròn, bao tải để trong cái thùng gỗ kê lên cái nạng. Có khách mua bánh thì chú thò tay vào bao tải móc ra một tấm bánh, lấy con dao xẻ bụng bánh ra, rồi kéo miếng chả quế kê ngay lên thùng gỗ thái mấy lát chả. Chú thái những miếng chả mỏng tanh, gió thổi bay đấy, rồi nhét vào bụng tấm bánh, một tay banh bụng bánh, một tay cầm lọ muối tiêu rắc vào chả quế, kéo tờ giấy cũ vở học trò bọc vào đưa cho thằng khách học trò đứng chờ với cặp mắt hau háu là xong. Có thằng kỳ kèo chê đắt, ý muốn xin thêm miếng chả nữa mới chịu nhận bánh, chú ấy cầu nài nhưng cũng chiều khách bèn cắt một miếng nhỏ xíu nữa, chuyện thêm tí chả nó trở thành thông lệ rồi, buôn bán thì có ai chịu thiệt về mình bao giờ dù có miếng chả thêm thì cũng là miếng chú đã dự trữ trong đầu rồi.

Thời đó, dân sang mới ăn bánh tây chả quế, còn nghèo nghèo như tụi tôi thì chỉ mua năm xu xôi là ấm

bụng. Bà hàng xôi bểu xôi lên, gói vào tờ giấy cũ, có khi là mảnh lá chuối, rồi múc tí muối vừng dặt bên cạnh. Đói bụng thì ăn cái gì chả ngon? Thế cũng là sang chán còn hơn mấy thằng cóc có xôi mà ăn phải đánh bát cơm nguội chan tí nước mắm thì sao!

Thỉnh thoảng đổi món, ăn nem chua. Bây giờ nghĩ lại mà kinh. Chú bán nem chua người chú cũng bốc mùi chua như dấm. Chân tay chẳng sạch sẽ gì, chú cứ gãi vào quần vào lưng, rồi thản nhiên nhón nem dặt vào đĩa, vung cái kéo lên giống như Tôn Ngộ Không chém Ma nữ, đi một đường kéo soẹt soẹt là mấy cái nem toi mạng. Cái kinh nhất bây giờ nghĩ lại mà ớn đến xương sống là: dưới cái giá nem có một cái lon chứa chừng 2 lít nước để rửa bát, đĩa, nước đục ngầu, chú có rửa đâu, mỗi khi chúng tôi ăn xong, chú chỉ nhúng bát đĩa vào đó rồi dùng cái khăn vải màn đen xì xì quẹt một vòng là xong. Tay chân ấy, bát đĩa ấy mà học trò tụi tôi không bị bệnh đường ruột thì quả là Trời thương con nhà nghèo. Cái nem chua không phải như bây giờ chúng ta ăn mà chỉ là chút rau muống chẻ, vài cọng bì thính, được gói chặt chẽ trong cái bánh đa nem. Mấy chục cái nem đều nhau chần chặn dặt vào trong khay để trong tủ kính, phía trên tủ có hai cái chai: một chai đựng nước mắm ớt, một chai dấm ngâm tỏi. Một Trinh một Nem, một Xu hai Nem. Món này tụi tôi rất khoái vì cái chú bán nem chua,

luôn luôn cầm cái kéo chập chập vào nhau như mời gọi các thần dân đến ăn hàng. Phải đưa tiền trước. Tỷ như mua một xu nem thì chú ấy bốc hai cái nem bỏ vào cái đĩa nhôm, dùng cái kéo cắt mỗi cái nem hai nhát, thế là trên đĩa có sáu miếng nem. Chú lấy cái chén con sục vào đó chút nước mắm ớt chút dấm tỏi. Khách ăn gắp một miếng nem, dìm sâu vào chén nước mắm cho thấm thật nhiều nước mắm, nhồm nhoàm nhai phùng má trợn mắt lên mới sượng, gắp khi ớt cay suýt xoa một tí dộp cả lưỡi, càng thích. Ăn xong quăng đĩa bát cái phịch và thản nhiên đi, vừa ôm cặp vừa suýt xoa.

Mười thằng ăn nem chua thì đều có một thể đứng giống nhau cả mười. Cái cặp sách luôn luôn để dưới đất cặp vào giữa hai chân. Thỉnh thoảng thằng Lưu chơi sang, ăn bánh tôm. Nó cho tôi và Kiệt mỗi thằng một cái còn nó ăn hai cái. Bà bán bánh tôm cần nhằn tôi và thằng Kiệt hoài vì có một cái bánh tôm mà xin rau thêm mấy bận. Bà nói: “Gớm, hai cậu này là sâu rau à? Có một cái bánh mà hết mẹ nó nửa rổ rau rồi”.

Thằng Kiệt cười toe nói:

- Ăn rau sống mát ruột mà bà.

Khiến bà ta phì cười, rồi cũng vui vẻ cho thêm rau cho tụi tôi nhưng bà không quên dặn dò:

- Lần này thôi nhé.

Tôi cứ nhớ hoài hình bóng của anh thằng Lưu, hôm dẫn nó vào lớp, một anh thanh niên mặc bộ đồ short màu mỡ gà, vạm vỡ, đẹp trai, chải tóc lảng mướt, nói chuyện với thầy Điều bằng tiếng Pháp thật trơn tru. Sau tôi hỏi nó: “Anh mày làm gì mà bảnh thế?” Nó bảo “Anh tao đang học trường Thành Trung”. Nó nói thế thì tôi biết thế chứ có biết cái trường Thành Trung là cái gì? Nhưng trong lòng kính phục quá.

Một lần tôi bị xấu hổ hết cỡ, chả là ngày xưa hàng tháng nhà trường gửi kết quả học tập về cho gia đình, tháng đầu tiên thầy Điều phát cho tôi tờ Bulletin mensuel, tôi thấy tôi xếp hạng 45/50 học trò. Hăm hở mang về khoe bà ngoại:

- Bà ơi kết quả học của con đây, con được xếp hạng 45/50 trong lớp. Như vậy là con học giỏi xếp hạng cao, bà có thưởng cho con cái gì không? Nói với bà xong chột nghĩ lại 45/50 thì gọi là giỏi sao được nhỉ. Giỏi phải là nhất nhì ba chứ, nhưng chắc bà chẳng biết đâu, cứ thấy nhiều số là bà vui.

Bà tôi tươi mặt nói ngay:

- Con muốn cái gì bà thưởng cái đó, vừa nói xong cậu tôi đi làm về bà khoe cậu ngay:

- Nay cậu, cháu cậu học giỏi chưa? Nó bảo được xếp

hạng cao”. Và chìa tờ Bulletin cho cậu. Khi xem, tôi thấy cậu nhăn mặt lại giống mặt khỉ và phán ngay một câu:

- Giỏi gì? Thế này là gần đội số rồi.

Làm cho bà cũng ngẩn ra mà tôi thì xấu hổ, bẽn lẽn không biết rúc vào đâu mà trốn.

Thế là từ ngày hôm sau tôi bị đi Tuất em ruột của mẹ tôi, kèm như kèm nem, chẳng rảnh ra phút nào mà đánh đĩnh đánh đáo nữa. Tôi giận bà tại sao bắt tôi đi học làm chi?

Những ngày tháng bị bà đi kèm cặp, mất sạch cả cái thú vui tuổi hoa niên. Ngồi ở bàn học mà lòng cứ nóng như lửa đốt vì tiếng cười vui, chí chóc của mấy thằng bạn, chơi bi, đánh đáo, đá banh, reo hò âm ĩ mỗi khi chúng đá banh vào gôn. Lòng tôi xốn xang nhớ bạn, nhớ cuộc chơi với chúng đâm ra ủ rũ. Muốn lẩn ra ngoài một lúc nhưng lại sợ dì mách cậu. Tôi phải đe dọa bà dì:

- Dì không cho cháu đi chơi một tí, cháu sẽ mách bà và cậu Ninh cho mà xem, hôm qua dì nói chuyện với cậu Đình ở ngoài vườn.

- Dì chả sợ, vì có cả cô Ngọc Anh nữa mà. Dì ngẫm nghĩ một lúc rồi nói: “Thế học chong chóng lên rồi ra chơi với bạn một lúc thôi nhé”.

- Vâng, còn một bài nữa tối cháu học được không hả dì?

- Ủ, tối nhớ học nhé, thu xếp sách vở gọn gàng rồi đi cho đi, nhưng mà một lúc thôi, đi coi cậu Ninh về thì đi gọi cho mà biết.

- Vâng, cháu làm ngay. Tôi thăm nghĩ, thế là đi cũng ngán mình mách bà.

Tôi học chỉ tạm tạm, nhưng môn chơi nào cũng khá hơn mấy thằng bạn một tí, trời sinh ra thế, được cái nọ mất cái kia theo luật bù trừ. Trong các môn đáo gồm có: Đáo bật, đáo hai vạch, đáo lỗ. Mỗi môn có kỹ thuật riêng và cách chơi của nó thì tôi quả là “vua”. Tôi sẽ viết hầu quý bạn vài môn chơi này để cùng nhớ lại quãng đời thơ dại với tuổi học trò có bao nhiêu kỷ niệm khó phai.

Trong các môn chơi đáo thì căn bản là chơi chính xác, chơi tin, chơi nghề, mới khá được.

ĐÁO BẬT

Môn đáo này phải kẻ hai vạch, nhưng khoảng cách hai vạch chỉ khoảng 2m thôi. Số người tham dự từ ba đến bốn là cùng. Thoạt vào cuộc thì cũng thấy đồng cái (có thể là đồng xu đồng hay đồng centime). Mỗi ván tùy theo quy ước, có thể là hai trình hoặc sáu đồng kềm. Phải chung tiền cùng một loại hoặc trình

hoặc kềm. Khi đã có thứ bậc nhất nhì... thì người được nhất đi trước khác với kiểu chơi thuyền đua. Cầm số tiền ấy thấy lên mức. Đồng nào dính vạch là hơi khó vì nhà con nó sẽ chỉ định chọi. Nguyên tắc là nó yêu cầu chọi đồng trình ra thì mình phải chọi ra, mà nó yêu cầu chọi tin là mình phải chọi tin, nếu có chọi tin mà đồng con vắng ra thì cũng không được ăn tiền, đồng nào ra ngoài vạch thì để đó. Còn những đồng nằm dưới vạch thì người xếp hạng kế tiếp có quyền chỉ định một đồng nào xa vạch nhất, hoặc đồng nào nằm giữa những đồng tiền của làng để cho người cái dùng đồng xu đồng mà đánh làm sao cho cái mục tiêu chỉ định phải vọt qua mức. Còn như mục tiêu nằm giữa những đồng xu mà người cái bật chạm vào đồng bên cạnh thì gọi là “tịt”. Người cái sử dụng đồng xu đồng hay đồng centine bật mục tiêu cũng cần phải biết kỹ thuật bật, tức là phải bật vào sát cái mục tiêu, chứ bật ngay vào giữa mục tiêu thì mục tiêu sẽ nằm ì tại chỗ và cũng phải dùng sức thật mạnh thì cả cái và mục tiêu mới vọt khỏi mức. Đánh đáo bật không bao giờ chơi ở chỗ đất nhão vì có khi đồng cái nằm ì tại chỗ luôn. Khi thanh toán mục tiêu thứ nhất xong thì lại tiếp tục bật mục tiêu thứ hai, hoặc thứ v.v... cho đến khi nào “tịt” thì mới thôi. Có những thằng giỏi nó ăn cả ván luôn. Các tay em méo mặt xót xa trong lòng.

ĐÁO HAI VẠCH

Môn đáo này có hai cái vạch song song nhau và chỉ cách nhau chừng 20-25cm. Con chơi phải đứng ở xa 2m nên khi ném tiền lên nó hay dính vào nhau, có thể là cặp đôi, có thể là cặp ba, cặp bốn. Người cầm cái phải chọi cho tan nhưng cái cặp đó ra nếu khi đồng tiền văng ra mà vướng phải các đồng khác cũng gọi là tịt, mà tịt thì không được ăn. Nếu trong lần đi không tạo ra được cặp nào thì phải chọi theo yêu cầu của người liền tay hay nó bắt thấy mức, tức là thấy đồng cái của mình phải cán mức. Chọi xa đã khó mà phải chọi trúng mục tiêu chỉ định bên một đồng xu khác càng khó. Chọi nhằm mục tiêu là tịt.

ĐÁO LỖ

Môn đáo này phải “mả lăm” mới chơi được vì khó hơn mấy môn kia nhiều. Này nhé, trước hết là phải kiếm một chỗ đất thật (cứng). Tay chơi khoét một cái lỗ rất xinh, chỉ vừa đồng cái (đồng xu đồng). Tại sao lại phải tìm chỗ đất thật? Vì nếu là đất cát thì lỗ dễ bị bể toét tòe loe ra ngay sau vài lần quăng tiền. Bên dưới cái lỗ, có một vạch ngang chừng 3cm. Tiền thả lên lỗ nếu có đồng nào dưới gạch thì sẽ là một khó khăn cho các đáo thủ vì chắc chắn sẽ bị đối thủ chỉ định là làm sao chọi mà đồng tiền phải băng qua vạch. Bật thẳng

cánh còn khó lên, hướng chi đứng từ dưới là chọi cho tiền băng qua vạch?

Cái lỗ nhỏ thế mà đứng xa 2m thì khó mà tung tiền vào lỗ lắm, lại phải biết cách cầm cọc tiền thành sâu, nhắm lỗ thấy nhẹ nhàng thì tiền mới ọc vào lỗ, sau khi tiền đã vào lỗ người cái có quyền lên móc lỗ thu chiến lợi phẩm rồi lại đứng ở mức cuối chờ nhà con ra lệnh, hoặc chọi những đồng tiền dính nhau cho tan ra hoặc họ yêu cầu thấy lỗ. Nó sẽ nói: “Lỗ”. Thấy đồng cái vào lỗ khó vô cùng vì chủ trương thấy tiền vào lỗ nên các đồng xu bây giờ bu quanh miệng lỗ thì làm sao mà thấy đồng cái vào lỗ mà không chạm vào tiền xung quanh. Nếu để đồng cái chạm vào tiền xung quanh là tịt. Thế nhưng những tay sừng sỏ nó cầm đồng cái nghiêng nghiêng và thả vào lỗ nghe cái tụp một cái là vỡ hết. Các tay em chỉ còn trơ mắt ếch. Bây giờ tuổi đã gần “bát thập” nhớ lại những ngày lê la đánh đình đánh đáo, bạn bè xưa đã xuống lỗ gần hết cả rồi. Các lỗ đáo nhỏ xíu ngày ấy tung búng náo nhiệt là thế, ai ngờ cũng là chốn đi về khi phận người chấm dứt.

NGUYỄN VĂN SINH
(*Sinh ghê*)